TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH CỬU** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 52/2025/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Cửu, ngày 05 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU, TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ khoản 4 Điều 397; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 176/2025/VHNGĐ-ST ngày 22 tháng 4 năm 2025, về việc *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con"*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* ***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:***

- Ông Lê Minh C, sinh năm 1964;

Địa chỉ: Số nhà A, tổ I, ấp V, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

- Bà Huỳnh Thị C1, sinh năm 1987;

Nơi thường trú: Khu phố E, thị trấn L, huyện T, tỉnh Bình Thuận.

Địa chỉ liên hệ: Số nhà A, tổ I, ấp V, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Ông Lê Minh C và bà Huỳnh Thị C1 tự nguyện yêu thương, chung sống với nhau, đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai và được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 46/2023 ngày 03/6/2023.

[2]. Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 25 tháng 4 năm 2025, ông C, bà C1 đã thống nhất thỏa thuận những nội dung như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Minh C và bà Huỳnh Thị C1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Lê Huỳnh Kim N, sinh ngày 16/02/2024 cho bà C1 trực tiếp chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng. Tạm thời ông C không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông C có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở ông C thực hiện quyền này. Vì quyền lợi của con, khi cần thiết các bên có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Các đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Ông C, bà C1 mỗi người phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí ông C, bà C1 đã nộp theo các biên lai thu số 0025346, 0025347 cùng ngày 17/4/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu. Ông C, bà C1 đã nộp đủ tiền lệ phí.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Minh C và bà Huỳnh Thị C1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Lê Huỳnh Kim N, sinh ngày 16/02/2024 cho bà C1 trực tiếp chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng. Tạm thời ông C không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông C có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở ông C thực hiện quyền này. Vì quyền lợi của con, khi cần thiết các bên có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Các đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông C, bà C1 mỗi người phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí ông C, bà C1 đã nộp theo các biên lai thu số 0025346, 0025347 cùng ngày 17/4/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu. Ông C, bà C1 đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- Chi cục THA dân sự thuyện Vĩnh Cửu;
- UBND xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai, theo giấy chứng nhận kết hôn số 46/2023 ngày 03/6/2023;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Phan Quyết Tâm